TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 485/2017/DS-ST
Ngày: 21/9/2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phước Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bảo Lâm

Bà Lâm Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168A/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 296/2017/QĐST–DS ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Tòa nhà Thủ Đô, Phố Đ, Phường Đ, quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Kim N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản uỷ quyền số ngày 17/02/2017).

2. Bị đơn: Bà Trần Thị H1; địa chỉ: Đường L, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Văn H2; địa chỉ: Đường L, Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/3/2017 và lời khai nguyên đơn Ngân hàng TMCP V có bà Đỗ Thị Kim N đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 01/11/2014 bà Trần Thị H1 có ký Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp hợp đồng tín dụng số 20141110-100034-0001 với Ngân hàng TMCP V (Sau đây

gọi tắt là Ngân hàng), số tiền vay là 29.400.000đ, lãi suất 3,75%/tháng, với mục đích vay tiêu dung cá nhân; bà Trần Thị H1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền bao gồm gốc và lãi là 40.955.000đ, trả dần trong 18 tháng, 17 tháng đầu trả 2.276.000đ vào ngày 11 hàng tháng, tháng cuối trả 2.263.000đ, bắt đầu từ ngày 11/12/2014.

Sau khi vay, bà Trần Thị H1 chỉ thanh toán cho Ngân hàng 04 lần với tổng số tiền là 16.728.000đ. Từ ngày 31/8/2015, bà Trần Thị H1 không thanh toán nữa. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bà Trần Thị H1 trả toàn bộ số nợ tới hạn là 24.227.000đ, gồm: nợ gốc: 20.201.398đ, nợ lãi: 4.025.602đ và thanh lý hợp đồng tín dụng, thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn bà Trần Thị H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn H2 vắng mặt trong quá trình tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay,

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V do bà Đỗ Thị Kim N đại diện theo ủy quyền vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Trần Thị H1 phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc: 20.201.398đ, nợ lãi: 4.025.602đ tổng cộng: 24.227.000đ. Thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, bà Trần Thị H1 còn phải chịu thêm tiền lãi phát sinh kể từ 22/9/2017 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong số nợ gốc này.

Bị đơn bà Trần Thị H1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Văn H2 vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đối với bị đơn có trụ sở tại quận Tân Bình nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có người đại diện tham gia phiên toà nên Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của đương sự đã được xem xét tại phiên toà đã đủ cơ sở xác định:

Ngày 01/11/2014 giữa Ngân hàng TMCP V và bà Trần Thị H1 ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, hạn mức tín dụng 28.000.000đ và Ngân hàng đã phát hành thẻ tín dụng cho bà Trần Thị H1. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã thanh toán cho Ngân hàng được 16.728.000đ và kể từ ngày 31/8/2015 không thanh toán nữa. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn bà Trần Thị H1 có trách nhiệm trả toàn bộ tiền vốn, lãi đã đến hạn thanh toán là 24.227.000đ, gồm: nợ gốc: 20.201.398đ, nợ lãi: 4.025.602đ. Thi hành ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án bà Trần Thị H1 và ông Đoàn Văn H2 vắng mặt không lý do, Tòa án không thu thập được lời khai của đương sự. Do đó, không có cơ sở xác định số nợ trên là số nợ chung của bà Trần Thị H1 và ông Đoàn Văn H2.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Trần Thị H1 vắng mặt không lý do, cũng không đưa ra phản hồi hay chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Vì vậy, bà Trần Thị H1 phải chịu hậu quả pháp lý đối với sự vắng mặt của mình.

Xét việc bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán đã gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên cần buộc bị đơn thanh toán toàn bộ số nợ trên làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do có nghĩa vụ thanh toán nên bà Trần Thị H1 phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 147; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 290, 471, 474 và khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự 2005 đã được sửa đổi bổ sung năm 2011;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V buộc bị đơn bà Trần Thị H1 có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi:

Buộc bà Trần Thị H1 phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 24.227.000đ *(Hai mươi bốn triệu hai tram hai mươi bảy ngàn đồng),* bao gồm: nợ gốc: 20.201.398đ *(Hai mươi triệu hai trăm lẻ một ngàn ba trăm chín mươi tám đồng)*, nợ lãi: 4.025.602đ *(Bốn triệu không trăm hai mươi lăm ngàn sáu*

trăm linh hai đồng). Thi hành tại chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay khi án có hiệu lực.

2/. Kể từ ngày 22/9/2017, bà Trần Thị H1 còn phải chịu thêm tiền lãi chậm thanh toán phát sinh đối với số nợ gốc 20.201.398đ *(Hai mươi triệu hai trăm lẻ một ngàn ba trăm chín mươi tám đồng)* cho đến khi thanh toán xong.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị H1 phải chịu 1.211.350đ *(Một triệu hai trăm mười một ngàn ba trăm năm mươi đồng).*

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 637.218 *(Sáu trăm ba mươi bảy ngàn hai trăm mười tám đồng)* theo biên lai thu số 0012385 ngày 29/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

4/. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Phước Lý

***Nơi nhận*:**
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.TB;
- Chi cục THADS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.